



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN ĐỀ TÀI:

*“Gây hứng thú học Tiếng Anh qua tổ chức
một số trò chơi trong hoạt động “Warm up” cho
học sinh lớp 4 .”*

Lĩnh vực / môn:	Ngoại Ngữ
Cấp học:	Tiểu học
Tác giả:	Trần Thị Hải Hồng
Chức vụ:	Giáo viên
Đơn vị công tác:	Trường Tiểu học Cổ Đô



I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Lúc sinh thời Bác Hồ kính yêu của chúng ta đã từng nói:

“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây.

Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”,

câu nói của Bác, cho tới bây giờ vẫn còn nguyên giá trị. Đảng và Nhà nước ta ngày một trú trọng và đầu tư cho giáo dục, đặc biệt là môn tiếng Anh. Việc sử dụng tiếng Anh càng trở nên cấp bách trong thời kì công nghệ thông tin(CNTT), khi mà Internet là một cánh cửa mở ra tất cả những thông tin con người cần thì tiếng Anh chính là chìa khóa để mở cánh cửa đó.

Trong những năm gần đây, Bộ GD&ĐT kết hợp với Hội đồng Anh (British Council) đầu tư đào tạo cho giáo viên tiếng Anh trên toàn quốc đạt chuẩn giảng dạy đặc biệt là tất cả học sinh Tiểu học được học tiếng Anh 4 tiết/ 1 tuần. Tuy vậy, việc học sẽ trở nên không hiệu quả và thiếu động lực nếu như không gây được sự hứng thú, yêu thích môn học ngay khi vào bài học, trong khi học và sau khi kết thúc giờ học. Vì vậy làm thế nào gây hứng thú, yêu thích môn học cho học sinh là hết sức quan trọng. Trước kia, khi học sinh nghe đến giờ học Tiếng Anh là cảm thấy lo lắng, căng thẳng và chán nản. Trong những năm gần đây, việc đổi mới phương pháp dạy học, lấy học sinh làm trung tâm cùng với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” đã làm thay đổi phương pháp, hình thức và cách tổ chức làm học sinh yêu thích môn học nhiều hơn.

Môn tiếng Anh ở bậc Tiểu học hiện nay vẫn còn là một môn học khó đối với các em học sinh. Vì vậy, để tạo hiệu quả cho việc học tiếng Anh cũng như tạo sự yêu thích và hứng thú học tập cho các em, tránh gây áp lực cho học sinh ngay khi vào bài học thì giáo viên phải có các hình thức tổ chức, phương pháp phù hợp. Vì những lí do trên mà tôi đã chọn “ Kinh nghiệm *“Gây hứng thú học Tiếng Anh qua tổ chức một số trò chơi trong hoạt động “Warm up” cho học sinh lớp 4 .”* làm đề tài viết sáng kiến kinh nghiệm của mình.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài

Mục tiêu của đề tài là gây hứng thú học bài và mức độ học tập của học sinh. Phát huy được khả năng sáng tạo và sự năng động trong học tập của học sinh. Làm cho học sinh yêu thích môn tiếng Anh, từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Chia sẻ kinh nghiệm đồng thời ghi nhận những góp ý từ đồng nghiệp nhằm đưa ra những kinh nghiệm tốt nhất để áp dụng trong dạy học tiếng Anh.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu :

3.1: Thời gian: - Thời gian nghiên cứu từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 5 năm 2024

3.2: Đối tượng:

- Đối tượng nghiên cứu của đề tài là các em học sinh khối 4 học theo chương trình SGK mới 4 tiết/ 1 tuần của trường Tiểu học Cổ Đô.

3.3: Phạm vi nghiên cứu:

- Phạm vi nghiên cứu của đề tài là các em học sinh khối 4 của trường Tiểu học Cổ Đô .

II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề

Là giáo viên trực tiếp giảng dạy môn tiếng Anh nhiều năm, tôi đã nhận thấy học sinh yếu kém ở môn học này còn nhiều, chỉ có một số học sinh nói, viết khá lưu loát. Từ đó khiến tôi phải trăn trở, suy nghĩ nhiều và cố gắng tìm ra nguyên nhân, từ đó có hướng khắc phục tình huống, nâng số lượng học sinh khá giỏi lên và hạn chế lượng học sinh yếu kém. Qua thực tế tôi nhận thấy một trong những nguyên nhân khiến số lượng học sinh yếu kém nhiều là do hoàn cảnh gia đình còn gặp nhiều khó khăn, các em còn phụ giúp gia đình về kinh tế sau giờ học, điều kiện học tập của các em còn hạn chế, chưa đầy đủ, các em không có từ điển, sách tham khảo thêm, băng hình, máy móc hỗ trợ cho các em các kỹ năng nghe, nói, thực hành nhiều. Nhưng nguyên nhân được các em nhắc đến nhiều nhất khi được hỏi ý kiến là do các em cảm thấy không hứng thú với môn học, rằng môn học này khó, các em không có môi trường để giao tiếp hàng ngày nên các em chóng quên, từ đó dẫn đến tiếp thu chậm, lực học của các em không đồng đều. Chính từ thực tế này, nhằm cổ vũ, động viên, kích thích sự ham học của học sinh tôi cho rằng mỗi giáo viên cần nghiên cứu, áp dụng các trò chơi sao cho phù hợp với nội dung bài dạy, góp phần nào hướng học sinh vào nội dung bài học và ham muốn được học tiếng Anh. Muốn thực hiện tốt được điều đó mỗi giáo viên cần hiểu rõ vai trò của trò chơi, đó là:

- Tạo không khí thoải mái trong tiết học.
- Hỗ trợ đắc lực trong việc tạo hưng phấn, ham thích học, thoải mái ở mỗi tiết học.
- Hỗ trợ tạo sự động não của học sinh.
- Hỗ trợ trong việc ôn từ mới, thiết lập câu. Hỗ trợ trong việc rèn luyện kỹ năng nghe, nói của học sinh.
- Làm phương tiện hướng dẫn, gợi ý qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và học sinh, hướng tới chủ điểm của bài học.

1.1: Thuận lợi :

Cùng với việc thực hiện Đề án dạy học 1400 của Bộ giáo dục và đào tạo, trường TH Cổ Đô được trang bị các trang thiết bị dạy học hiện đại như bảng thông minh, ti vi, loa. Đây là điều kiện tốt giúp tôi thực hiện các trò chơi gây hứng thú học tập cho học sinh trước khi vào khám phá bài học mới. Phòng GD&ĐT Ba Vì rất quan tâm tới việc dạy và học bộ môn tiếng Anh. Phòng GD luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất cho giáo viên phát huy được khả năng của mình.

Trong những năm gần đây, Sở GD&ĐT cũng như Phòng GD&ĐT rất quan tâm tới việc dạy và học tiếng Anh, đặc biệt là ở bậc Tiểu học. Giáo viên tiếng Anh được tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cũng như phương pháp giảng dạy từng bước tiếp cận với những phương pháp dạy học tiên tiến đáp ứng nhu cầu của thời đại.

Nhờ việc được tham gia các lớp tập huấn về đó mà tôi học hỏi được rất nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy. Ban lãnh đạo nhà trường cũng luôn tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học tiếng Anh. Nhà trường đã bố trí phòng học tiếng Anh riêng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho giáo viên tiếng Anh dạy học.

Đội ngũ giáo viên tiếng Anh trẻ, nhiệt tình, hết lòng vì học sinh thân yêu. Ngày càng có nhiều chương trình học hỗ trợ cho môn tiếng Anh, các em học tập cả trên lớp và ở phòng máy, học qua mạng Internet. Ngoài ra các em còn tham gia vào các cuộc thi Olympic tiếng Anh tiểu học, rung chuông vàng, hùng biện Tiếng anh phần nào đã giúp nâng cao chất lượng học sinh.

1.2: Khó khăn:

Qua thực dạy bộ môn tiếng Anh ở Tiểu học, tôi nhận thấy một thực trạng chung là hầu hết học sinh chưa nhận thấy tầm quan trọng khi học môn tiếng Anh; vẫn còn lơ là xem nhẹ bộ môn Tiếng Anh ở bậc Tiểu học nên trong quá trình học, các em vẫn chưa tập trung cao độ để bài học có kết quả cao.

Một trong các thực trạng khó khăn chung nữa đó là mức độ tiếp thu của các em còn hạn chế, đặc biệt là trường tôi có các em học sinh là dân vạn chài sống và làm nghề trên sông nước luôn vắng nhà, nhiều gia đình khó khăn nên việc quan tâm tới việc học của con em mình còn rất hạn chế, gây khó khăn cho giáo viên trong việc tạo hứng thú cho các em trong việc học tiếng Anh.

Đặc thù một lớp học ở Việt Nam nói chung còn quá đông học sinh nên việc tập trung chú ý cũng như việc rèn luyện thực hành còn hạn chế. Mức độ tiếp thu của học sinh trong một lớp có sự khác biệt nên cũng gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động dạy học.

2. Giải pháp, biện pháp thực hiện sáng kiến

2.1. Mục tiêu của giải pháp, biện pháp

Những giải pháp và biện pháp được đưa ra trong đề tài nhằm mục đích trước hết là tạo cho các em học sinh càng ngày càng yêu thích học môn tiếng Anh, các em thấy được tầm quan trọng của việc học tiếng Anh từ đó có một cách học tiếng Anh một cách khoa học và hiệu quả. Xóa dần khoảng cách giữa giáo viên và học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện, vui vẻ. Phát huy được tính sáng tạo của học sinh, tạo sự tự tin trong giao tiếp và sử dụng tiếng Anh cho học sinh. Sau khi học xong chương trình tiểu học, các em học sinh có thể tự tin giao tiếp bằng tiếng Anh với những câu, những cấu trúc đơn giản, biết cách giao tiếp và thái độ giao tiếp đúng đắn, hiểu phần nào về văn hóa một số nước trên thế giới. Bên cạnh mục tiêu đối với học trò, đề tài cũng nhằm mục tiêu chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm của các đồng nghiệp, những người có chuyên môn đóng góp ý kiến, vì mục tiêu chung là đưa chất lượng dạy và học tiếng Anh của huyện Ba Vì ngày một đi lên.

Sau đây là bảng khảo sát trước khi tiến hành nghiên cứu.

Tổng số học sinh khối 4		Điểm dưới 5	%	Điểm 5 - 6	%	Điểm 7 - 8	%	Điểm 9 - 10	%
111	Bài khảo sát đầu năm học	7	6,3%	50	45%	35	31,6%	18	16 %

Với kết quả trên ta thấy kết quả của học sinh còn nhiều bất cập. Vì vậy đòi hỏi giáo viên phải tìm biện pháp khắc phục, giúp các em hứng thú, yêu thích môn học để nâng cao được kết quả học tập của mình.

2.2. Giải pháp thực hiện sáng kiến

a: Sự chuẩn bị của giáo viên:

- Nghiên cứu trước bài dạy.
- Nắm bắt tình huống bài học, nội dung bài để đưa ra được phương pháp, các thủ thuật và loại hình trò chơi phù hợp có hiệu quả.
- Nắm đối tượng học sinh nhất là các em có khả năng tham gia trò chơi tốt, có tính đồng đội, tính kỷ luật cao để chia đội phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau.
- Chuẩn bị chu đáo đồ dùng dạy học, thẻ từ, bảng phụ, máy và đĩa CD, các phiếu học tập, con rối, đồ chơi...

b: Chuẩn bị của học sinh:

- Học sinh lắng nghe hướng dẫn cách tham gia trò chơi kỹ càng.
- Xem lại từ vựng, các mẫu câu có liên quan đến yêu cầu của trò chơi.

- Chuẩn bị đồ dùng học tập: bút chì, gồm tẩy, sáp màu... đầy đủ.

Sau đây là một số trò chơi mà tôi thường áp dụng trong các tiết học.

- Word - practising
- Network
- Jumbled words
- Matching
- Bingo
- Chain game
- Noughts and crosses
- Guessing game / guess the picture
- Tic, Tac, Toe
- What's missing?
- Role play

2.3. Cách thức thực hiện :

a. Word – practicing (Rèn từ)

- Với trò chơi này, học sinh có dịp “lục tung” tất cả các từ trong đầu mình, tránh quên từ lại có thể học thêm từ mới trong số các từ mà người bạn chơi tạo ra.
- Giáo viên chuẩn bị: Giáo viên có thể suy nghĩ và tìm những từ có các chữ cái có thể thành lập được các từ khác mà nằm trong nội dung học sinh đã học hoặc để kiểm tra vốn từ của học sinh.
- Tiến hành trò chơi: ít nhất có hai người chơi, có thể chia lớp thành hai nhóm, ai tạo được nhiều từ hơn từ những chữ cái đó sẽ thắng cuộc

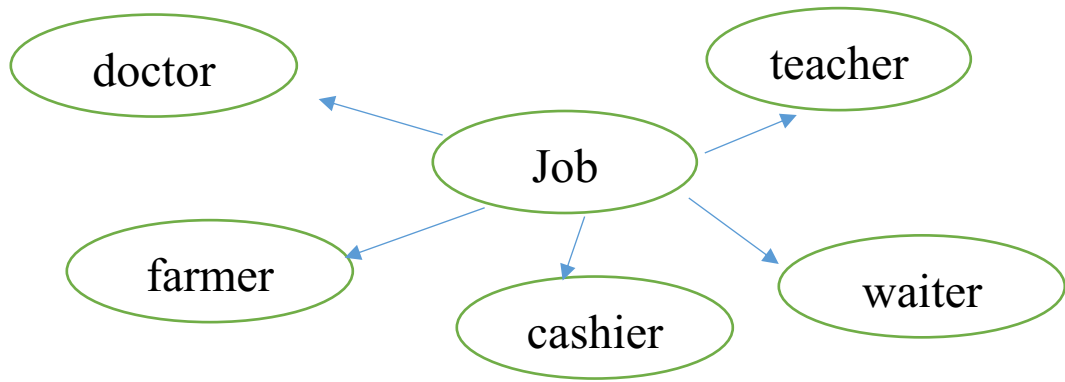
Ví dụ: **yesterday.**

- Dùng các con chữ tạo lên từ đó, cụ thể ở đây là: y, e, s, t, e, r, d, a, y để tạo ra những từ khác.
- Trong ví dụ trên ta có thể tạo được các từ như: yes, trader, start, year, steady – state,.....Khuyến khích khả năng tổ hợp.

b. Network: Nhằm kiểm tra và ôn lại từ vựng theo từng chủ đề đã học.

- Giáo viên chuẩn bị: Viết mạng từ lên bảng.
- Tiến hành trò chơi: Giáo viên lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm chọn 1 đại diện cho mỗi lượt ghi yêu cầu các em ghi lên bảng, mỗi em chỉ được ghi 2 từ, em này về thì mới đến lượt em khác, qui định về thời gian, nhóm nào hoàn thành nhanh, đúng được nhiều từ thì nhóm đó sẽ thắng cuộc.

Ví dụ: Unit 7 – My family (lesson 1)



c. Jumbled words: Mục đích giúp học sinh viết lại từ đã học.

- Giáo viên chuẩn bị: Viết bảng phụ ở nhà, trên bảng phụ ghi 5 hoặc nhiều từ mà giáo viên cho là thích hợp. family

- Tiến hành trò chơi: Giáo viên lớp thành 2 nhóm, mỗi nhóm 5 em, lần lượt gọi từng cặp thành viên của 2 nhóm lên sắp xếp lại trật tự đúng, nhóm nào hoàn thành nhanh, đúng sẽ thắng cuộc.

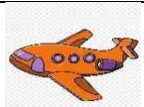
Ví dụ: Unit 1. Animals

D L H O N I P → DOLPHIN	A P A D N → PANDA
K O N E Y M → MONKEY	H S A R K → SHARK
A C L E M → CAMLE	N E P U G I N → PENGUIN

d. Matching: Mục đích giúp học sinh ghép các từ tiếng Anh với tiếng Việt, câu hỏi với câu trả lời, nối 2 nửa câu với nhau hoặc tranh ảnh với cụm từ tương ứng,...

- Tiến hành trò chơi: Giáo viên chia lớp thành 2 nhóm, mỗi nhóm 5 em, lần lượt gọi từng thành viên của 2 nhóm lên sắp xếp, nhóm nào hoàn thành nhanh, đúng sẽ thắng cuộc (khi thành viên đầu tiên hoàn thành xong chạy về đập tay vào người tiếp theo mới lên thực hiện). Nhóm nào kết thúc trước và chính xác thì nhóm đó sẽ thắng cuộc.

Ví dụ 1: Học sinh lên bảng nối tranh với từ thích hợp. Sau đó, dựa vào tranh tôi sẽ hỏi học sinh về cấu trúc liên quan.

	bus
	Car

	motorbike
	plane

Ví dụ 2: Tôi yêu cầu học sinh lên bảng nối từ với câu thích hợp. Match the names of job in column A with relevant information in column B.

A	B
My father is a doctor.	He works on a farm.
My mother is a cashier.	He works at a restaurant.
My grandfather is a farmer.	He works at a hospital.
My brother is a waiter.	She works at a bank.

e. Slap the board: - Nhằm ôn lại các từ mới đã học trong bài

- Tôi gọi hai học sinh lên chơi trò chơi để kiểm tra từ mới hai học sinh đó. Tôi chiếu từ lên bảng, đọc tên từng từ có trên bảng.
- Nhiệm vụ của học sinh là phải đập trúng từ đó nhanh và chính xác nhất.



f.Trò chơi “Noughts and Crosses”

Example:.Unit 5: Getting around

Để thực hành nói vị trí của nơi nào đó. Giáo viên có thể cho học sinh chơi trò “Noughts and Crosses” (O and X) bằng cách:

- Kẻ 9 ô vuông trên bảng, viết mỗi ô một từ.

park	market	water park
hospital	stadium	swimming pool
zoo	museum	bank

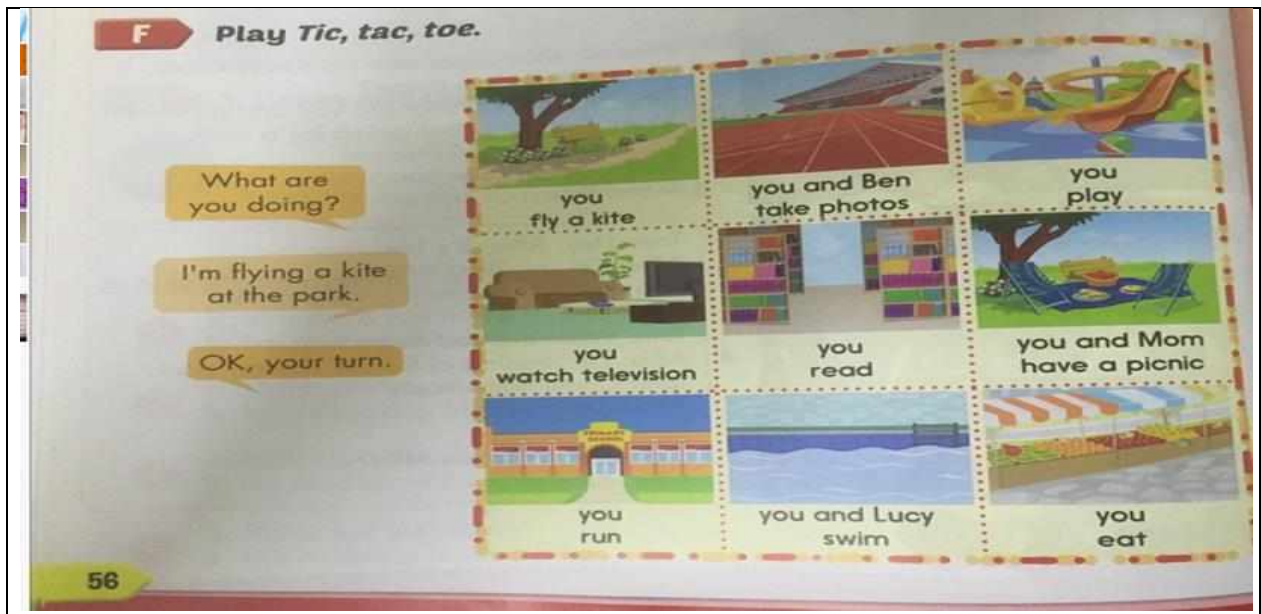
- Rồi chia lớp thành 2 nhóm: nhóm 1 là Noughts và nhóm 2 là Crosses.
- Hai nhóm lần lượt chọn từ trong ô , nhìn vào tranh (bản đồ) và đặt câu theo mẫu
Ex: The park is next to the zoo.
- Nhóm nào đặt đúng sẽ được một “X” hoặc một “O” . nhóm nào có 3 “X” hoặc 3 “O” trên một hàng ngang hay hàng chéo sẽ chiến thắng. Trò chơi này cũng có thể áp dụng trong các bài tập trả lời câu hỏi.

g . Trò chơi Tic,Tac,Toe

- Chia 2 đội: đội 1 là X, đội 2 là O
- Các đội lần lượt chọn số để hỏi và trả lời

Ex: Unit 4 Activities – lesson 3

- Sử dụng cấu trúc hỏi ai đó đang làm gì
- Mỗi địa điểm được hỏi sẽ được coi là một quân cờ. Một khi đội nào có các quân cờ xếp thành hàng ngang, hàng dọc, hoặc một đường chéo thì đội đó thắng.



Ex: Unit 4 Activities – lesson 3

- Sử dụng cấu trúc hỏi ai đó đang làm gì

h. Trò chơi Board race.

- Chia lớp thành từng nhóm nhỏ
- Giáo viên treo các bức tranh minh họa
- Giáo viên sẽ đọc to một từ hoặc cụm từ và các nhóm tham gia chơi phải nhanh chóng chạy lên bảng và đập tay vào bức tranh minh họa tương ứng.
- Nhóm nào đập tay vào trước nhóm đấy có điểm. Hết giờ chơi nhóm nào được nhiều điểm thì nhóm đó thắng.

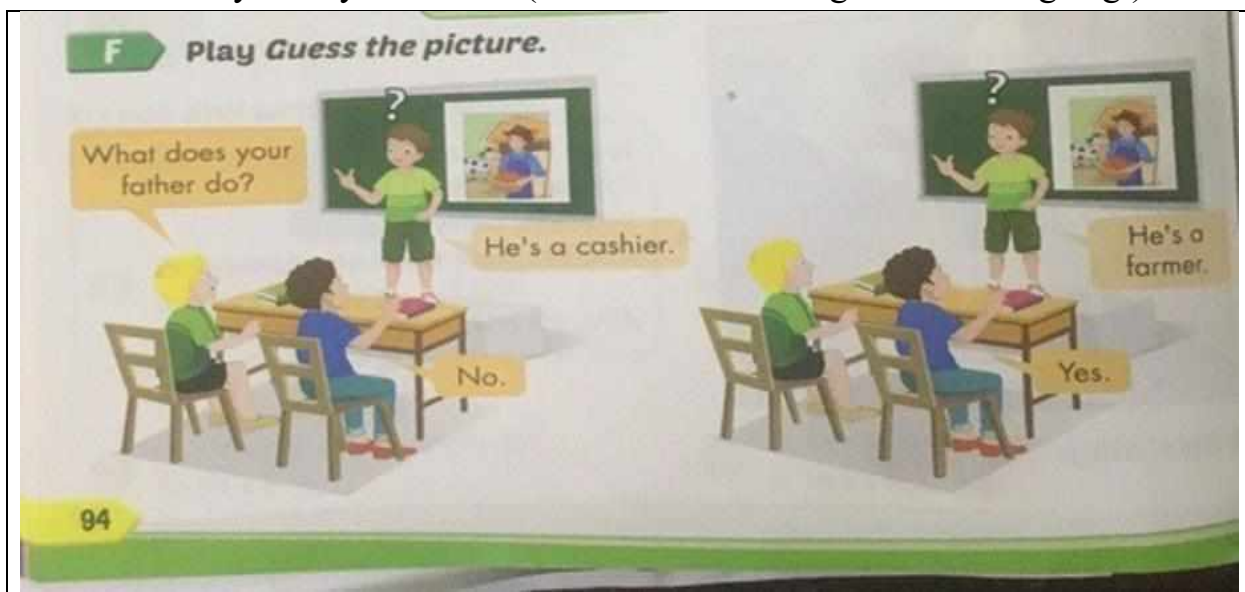
Ex: Unit 5: Getting around



i. Trò chơi Guess the picture

- Giáo viên treo trên bảng những bức tranh
- Các bạn dưới lớp đặt câu hỏi
- Người chơi sẽ quay lưng lại không nhìn tranh và cố gắng đoán
- Các bạn ở dưới sẽ trả lời đúng hoặc sai

Ex1: Unit 7: My family – Lesson 1 (Hỏi và đoán xem người đó làm nghề gì)



Ex2:: Unit 6: Describing people

- Giáo viên có thể lồng ghép trò chơi hỏi đoán như sau: Sau khi học sinh học cách miêu tả hình dáng bên ngoài của các nhân vật, giáo viên cho một học sinh lên bảng và ghi tên một bạn trong lớp mà các em muốn miêu tả vào một mảnh giấy mà không muốn cho các bạn khác biết. Sau đó Một số thủ thuật tạo hứng thú học tập cho học sinh trong giờ học Tiếng Anh giáo viên cho học sinh tả bằng tiếng Anh và yêu cầu các bạn khác đoán xem bạn đó là ai.

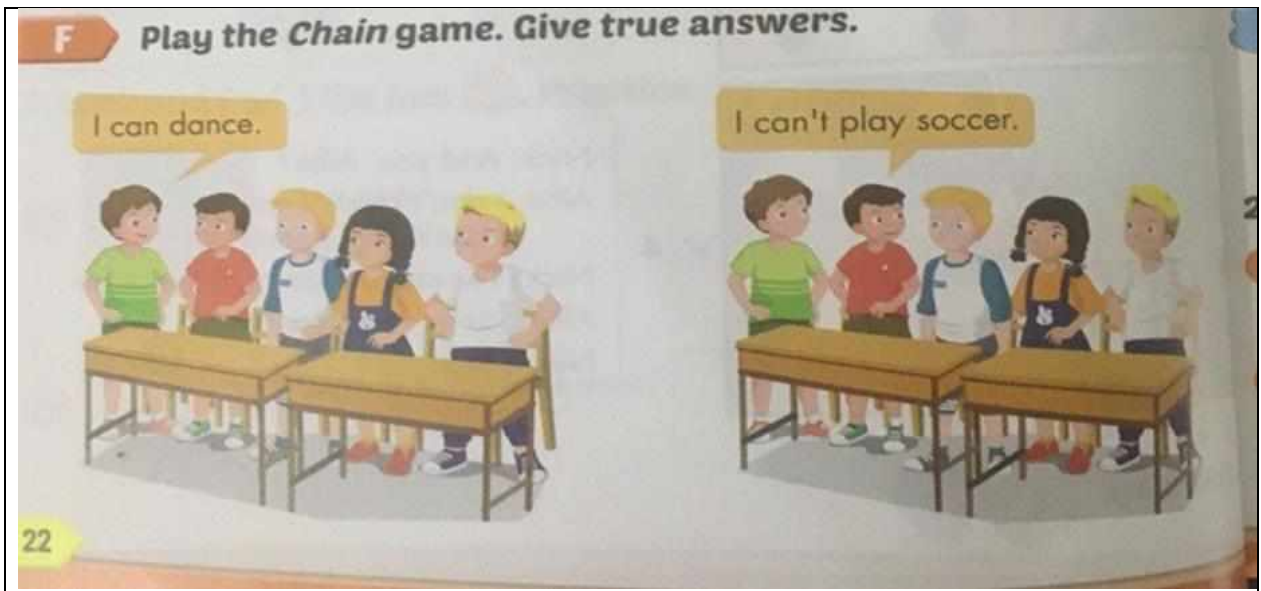
Ex: This girl is tall and thin. She has a big nose and small mouth. She has short and black hair. Who is she?

- Nếu bạn nào trả lời đúng thì được lên thay thế người trên bảng Trò chơi này gây hứng thú và tò mò cho học sinh. Lớp học sẽ rất sôi động. Học sinh cũng dễ nhớ từ hơn.

k. Chain game

Ex: Unit 2 What I can do – Lesson1(page 22)

- Các bạn lần lượt nói về bản thân mình có thể hay không thể làm gì bằng cách sử dụng mẫu câu : I can / can't



1. Trò chơi What's missing ?

- Giáo viên gắn hình lên bảng
- Học sinh sẽ nhìn và ghi nhớ sau đó úp mặt xuống
- Giáo viên cất đi một tấm hình bất kỳ
- Học sinh ngẩng lên và đoán xem bức hình nào thiếu

Ex: Unit 1: Weather – Lesson 1

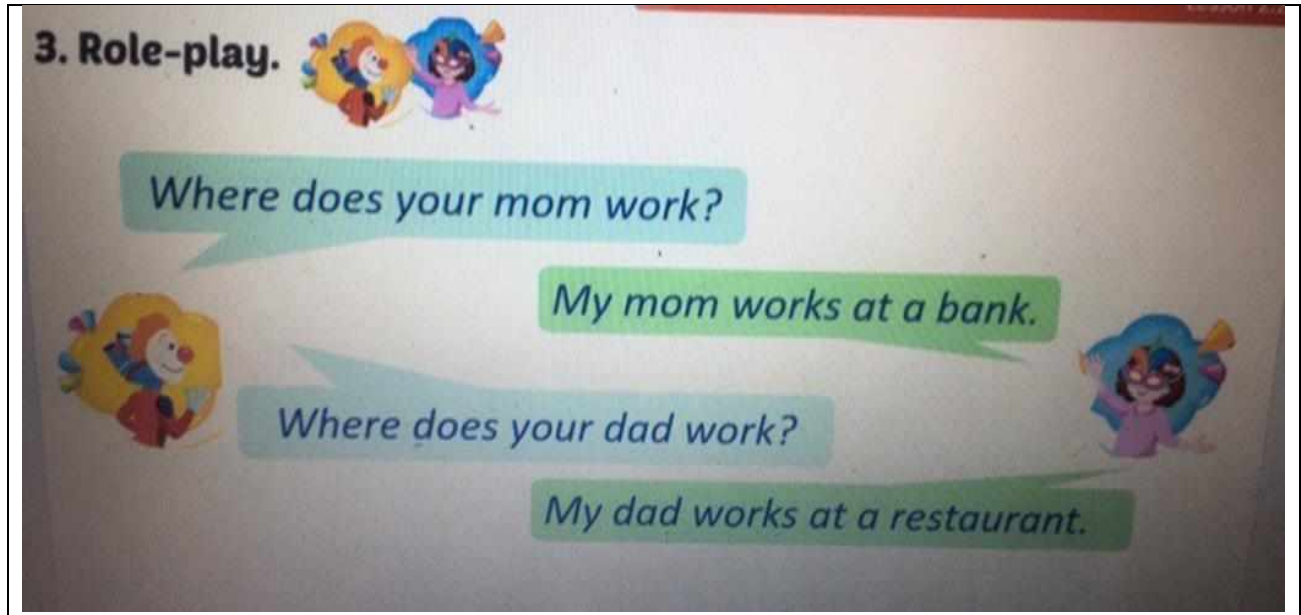


m. Role playing(đóng vai)

Tôi chiếu bài hội thoại lên bảng, gọi hai học sinh lên đóng vai, đọc lại bài hội thoại, sau đó cho học sinh hỏi câu hỏi liên quan đến nội dung bài hội thoại.

Ex: Unit 7 – My family: Lesson 2.2

Một học sinh sẽ đóng vai Alfie, một học sinh đóng vai Lucy



3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Qua quá trình thực tế giảng dạy ở khối lớp 4, khi áp dụng đưa các trò chơi vào phần Warm up tôi thấy có hiệu quả rõ rệt. Trò chơi có sức lôi cuốn, hấp dẫn học sinh học tập nhiều hơn, gây nên sự hứng thú học tập ở mỗi học sinh, học sinh tập trung vào bài học hơn. Giúp cho việc truyền đạt kiến thức của giáo viên có hiệu quả nhiều so với trước. Việc tiếp thu bài của học sinh có tiến bộ rõ rệt. Đầu năm có rất nhiều em còn sợ học bộ môn, không thích học vì cho rằng nó khó hiểu, khó tiếp thu, đến nay chất lượng học đã tăng khá đồng đều. Đại bộ phận đa số các em đã thích học môn tiếng Anh, ở các tiết học có phần sôi nổi hơn, lượng học sinh tham gia phát biểu xây dựng bài khá nhiều, góp phần làm cho giờ học sinh động. Chất lượng học tập của học sinh dần được nâng cao.

Và đây là kết quả học môn Tiếng Anh của học sinh khối 4 trường tôi sau khi áp dụng kinh nghiệm ***“Gây hứng thú học Tiếng Anh qua tổ chức một số trò chơi trong hoạt động “Warm up” cho học sinh lớp 4.”***

		Điểm < 5	%	Điểm 5 - 6	%	Điểm 7 - 8	%	Điểm 9 - 10	%
Tổng số học sinh khối 4 111	Bài khảo sát đầu năm học	7	6,3%	50	45%	35	31,6 %	18	16%
	Bài khảo sát trước khi kiểm tra cuối kỳ 2	0	0	47	42,4 %	37	33,3 %	27	24,3 %

4. Hiệu quả của sáng kiến.

4.1: Hiệu quả về khoa học:

Thực hiện có hiệu quả đề tài mang lại một giá trị khoa học to lớn, làm tiền đề cho các giai đoạn tiếp theo của việc dạy và học tiếng Anh trong nhà trường nói riêng và cũng là một tài liệu tham khảo bổ ích cho các giáo viên tiếng Anh nói chung. HS hứng thú học tiếng Anh hơn góp phần to lớn trong việc khích lệ các em tham gia các cuộc thi Olympic Anh cũng như tự tin hơn trong giao tiếp bằng tiếng Anh với cô giáo cũng như bạn bè.

4.2: Hiệu quả về kinh tế :

Gây hứng thú học Tiếng Anh qua tổ chức một số trò chơi trong hoạt động “Warm up” cho học sinh lớp 4 không tốn kém về kinh tế nhưng mang lại hiệu quả kinh tế cao. Giáo viên sử dụng các phương tiện giảng dạy đơn giản như bảng, thẻ, hoặc trò chơi trên máy tính thay vì phải đầu tư vào tài liệu đắt tiền hoặc công nghệ phức tạp.

4.3: Hiệu quả về xã hội:

Sáng kiến trực tiếp giúp học sinh hứng thú, tập trung trong học tập và yêu thích môn học. Nâng cao chất lượng, trình độ tiếng anh của học sinh từ đó tạo ra lợi ích cho cả xã hội. Việc gây hứng thú học Tiếng Anh qua tổ chức một số trò chơi trong hoạt động “Warm up” cho học sinh lớp 4 có thể giúp học sinh tham gia sôi nổi, nhiệt tình. Các em cảm thấy học mà chơi, chơi mà học thoải mái, sáng khoái tinh thần mà lĩnh hội nhiều tri thức. Học sinh được phát triển các kỹ năng xã hội như làm việc nhóm, tương tác và giải quyết vấn đề. Hơn nữa học sinh thể hiện được tinh thần đoàn kết biết ganh đua lành mạnh. Nhiều học sinh vốn tính nhút nhát, thiếu tự tin trở nên bạo dạn trong giao tiếp.

5. Tính khả thi khi áp dụng sáng kiến vào thực tiễn dạy học tại trường tiểu học Cổ Đô.

Đây là đề tài tôi đã đặt nhiều tâm huyết, dành nhiều thời gian để tìm hiểu thực hiện và áp dụng thực tế tại các tiết học Tiếng Anh của học sinh khối lớp 4. Chính vì vậy, ở những năm học tiếp theo tôi sẽ luôn thực hiện và áp dụng đề tài mà mình đã nghiên cứu nhằm tạo hứng thú học tập và yêu thích môn học hơn nữa.

6. Thời gian thực hiện đề tài:

Đề tài này sẽ được thực hiện vào các năm học tiếp theo

7. Kinh phí thực hiện:

Mặc dù không tốn kinh phí vì tôi sử dụng tranh ảnh, flashcard, vật thật, tivi, bảng tương tác ...nhưng nó mất khá nhiều thời gian chuẩn bị của giáo viên cho việc thiết kế các trò chơi ở các tiết học. Nhưng dù sao chúng ta cũng vì thế hệ trẻ tương lai, vì đất nước mai sau, chúng ta cố gắng làm hết sức mình để đầu tư một vốn kiến thức ngoại ngữ nhất định nào đó cho mỗi học sinh. Giúp học sinh sau này sử dụng vốn ngoại ngữ cơ bản của mình, đó là nền tảng cho việc giao lưu, học hỏi với các nước trên toàn thế giới.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Kết luận: Dân gian có câu: “ Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”

để nói đến sự thành công của một việc nào đó cần có sự đồng sức, đồng lòng của nhiều người, sự ủng hộ, đầu tư, hợp tác của nhiều thành viên. Trong việc dạy và học tiếng Anh cũng vậy, để đạt được thành công cần có sự kết hợp của cấp trên, nhà trường, giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh. Tôi rất mong sự kết hợp giữa các nhân tố này luôn bền chặt và có hiệu quả nhằm mục tiêu đưa chất lượng HS học tiếng Anh ngày một nâng cao. Vấn đề cuối cùng mà tôi muốn chia sẻ ở đây là trong công tác giảng dạy cần luôn thực hiện tốt các nguyên tắc:

- + Giáo viên có sự chuẩn bị kỹ cho từng tiết học về nội dung và hình thức.
- + Kích thích sự chủ động sáng tạo của học sinh từ dễ đến khó.
- + Sử dụng các trò chơi phù hợp trong từng tiết dạy.
- + Tạo bầu không khí vui tươi thoải mái tự tin cho các em trong học tập
- + Phân bố thời gian của tiết dạy phù hợp.
- + Có tầm quan sát học sinh trong lớp tốt.
- + Khuyến khích học sinh trong quá trình học.
- + Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà sau mỗi tiết học.

2. Ý kiến đề xuất:

Qua quá trình nghiên cứu đề tài này tôi xin đề xuất một vài ý kiến nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh cho HS tiểu học như sau:

- Sở GD nên thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về việc tiếp cận phương pháp dạy học mới cho giáo viên tiếng Anh.
- Phòng giáo dục nên thường xuyên tổ chức hội thảo chuyên môn theo từng cụm trường cho giáo viên tiếng Anh trên toàn huyện để chúng tôi có điều kiện trao đổi, học hỏi, đúc rút kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy.
- Ban lãnh đạo nhà trường cần quan tâm và tạo điều kiện hơn nữa cho giáo viên tiếng Anh về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Trên đây là một vài kinh nghiệm mà tôi đã đúc rút được trong quá trình dạy học của mình và cũng đã đạt được những thành công nhất định. Tôi mạnh dạn nêu ra để hội đồng khoa học xem xét, bổ sung, góp ý kiến để tôi có thêm những kinh nghiệm trong giảng dạy nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Đây là kinh nghiệm chủ quan của cá nhân tôi nên sẽ không tránh khỏi những hạn chế. Rất mong nhận được sự tham gia góp ý của đồng nghiệp.

Cố Đô, ngày 5 tháng 5 năm 2024
NGƯỜI VIẾT

Mục Lục

I. Đặt vấn đề

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến
2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

II. Nội dung sáng kiến

1. Hiện trạng vấn đề

1.1: Thuận lợi

1.2: Khó khăn

2. Giải pháp, biện pháp thực hiện sáng kiến

2.1: Mục tiêu của giải pháp, biện pháp

2.2: Giải pháp thực hiện sáng kiến

2.3: Cách thực hiện

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1: Hiệu quả về khoa học

4.2: Hiệu quả về kinh tế

4.3: Hiệu quả về xã hội

5. Tính khả thi khi áp dụng sáng kiến vào thực tiễn dạy học

6. Thời gian thực hiện đề tài

7. Kinh phí thực hiện

III. Kiến nghị, đề xuất

1. Kết luận

2. Ý kiến đề xuất

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	Tài liệu tham khảo	Tên tác giả
1	Quyết định 1400 / QĐ - TTG	Thủ tướng chính phủ
2	English Teaching Methodology	British Council
3	Tài liệu tập huấn GVTA tiểu học	British Council
4	Đổi mới phương pháp dạy học môn tiếng anh	British Council
5	Sách giáo khoa tiếng Anh I learn smart start lớp 4	Nhà xuất bản Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
6	Sách bài tập tiếng Anh I learn smart start lớp 4	Nhà xuất bản Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
7	Sách giáo viên tiếng Anh I learn smart start lớp 4	Nhà xuất bản Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: - UBND Huyện Ba Vì.
 - Trường Tiểu học Cổ Đô.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Trần Thị Hải Hồng	02/10/1979	Trường Tiểu học Cổ Đô	Giáo viên	Đại học	<i>“Gây hứng thú học Tiếng Anh qua tổ chức một số trò chơi trong hoạt động “Warm up” cho học sinh lớp 4.”</i>

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến : Ngoại Ngữ “Kinh nghiệm *“Gây hứng thú học Tiếng Anh qua tổ chức một số trò chơi trong hoạt động “Warm up” cho học sinh lớp 4.”*

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 20/9/2023

- Mô tả bản chất của sáng kiến:

Mục tiêu của đề tài là gây hứng thú học bài và mức độ học tập của học sinh. Phát huy được khả năng sáng tạo và sự năng động trong học tập của học sinh. Làm cho học sinh yêu thích môn tiếng Anh, từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy và học

Dù đã được đưa vào chương trình Tiểu học một cách đồng bộ nhưng tiếng Anh vẫn là một môn học khó với nhiều học sinh, đặc biệt là học sinh nông thôn. Để học tốt tiếng Anh, yếu tố quan trọng nhất là có môi trường rèn luyện, trong khi đó, học sinh nông thôn ít được tiếp xúc với môi trường ngoại ngữ, và chính bản thân các em khi ở trong môi trường ngoại ngữ rồi cũng không nhận ra được là mình đang trong môi trường đó. Quan trọng tiếp theo chính là yếu tố động lực. Khi đã có động lực để học tập thì học sinh không những tích cực học ở trên lớp mà ở nhà các em cũng sẽ chịu khó học tập, tự tìm tòi tạo môi trường học tiếng Anh cho chính mình. Như vậy

có thể suy ra nhân tố quan trọng nhất trong việc học ngoại ngữ đối với học sinh nông thôn chính là động lực.

Là một giáo viên dạy Tiếng Anh trong nhiều năm qua tôi luôn cố gắng tìm tòi học hỏi kinh nghiệm của các đồng nghiệp, đặc biệt là các đồng nghiệp đi trước. Trong đó, kinh nghiệm khởi động cho học sinh và dẫn dắt học sinh vào bài mới luôn là phần tôi chú ý nhất. Đây tuy chỉ là một phần nhỏ và chiếm thời gian không nhiều trong thời lượng một bài dạy nhưng lại có tác dụng rất lớn trong việc thúc đẩy động lực học tập cho học sinh.

Vai trò của trò chơi, đó là:

- Tạo không khí thoải mái trong tiết học.
- Hỗ trợ đặc lực trong việc tạo hưng phấn, ham thích học, thoải mái ở mỗi tiết học.
- Hỗ trợ tạo sự động não của học sinh.
- Hỗ trợ trong việc ôn từ mới, thiết lập câu. Hỗ trợ trong việc rèn luyện kỹ năng nghe, nói của học sinh.
- Làm phương tiện hướng dẫn, gợi ý qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và học sinh, hướng tới chủ đề của bài học.

Một số trò chơi mà tôi thường áp dụng trong các tiết học.

- Word - practising
- Network
- Jumbled words
- Matching
- Bingo
- Chain game
- Noughts and crosses
- Guessing game / guess the picture
- Tic, Tac, Toe
- What's missing?
- Role play

Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Sự tham mưu giúp đỡ của BGH nhà trường cùng tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn.
- Sự nhiệt tình tâm huyết của giáo viên để việc dạy và học một cách tốt nhất.
- Sự phối kết hợp giữa giáo viên với các tổ chức trong trường như: Ban giám hiệu, Đoàn đội, y tế, phụ huynh học sinh,

Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả .

- Là tài liệu tham khảo cho đội ngũ giáo viên trong trường.
- Học sinh học tập siêng năng hơn, chủ động hơn, tự tin yêu thích môn Tiếng Anh.
- Giúp cho học sinh càng ngày yêu thích, gần gũi với môn học, say mê và tích cực học tập tốt môn Tiếng Anh.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là tự tôi làm và hoàn toàn trung thực, đúng sự thật nếu có điều sai, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cố Đô , ngày 08 tháng 5 năm 2024.

Người làm đơn

Trần Thị Hải Hồng

UBND HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC CỎ ĐÔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

- Họ tên tác giả: Trần Thị Hải Hồng
- Tên đề tài: *Gây hứng thú học Tiếng Anh qua tổ chức một số trò chơi trong hoạt động “Warm up” cho học sinh lớp 4.*
- Lĩnh vực: Ngoại ngữ

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối	Điểm
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
Nhận xét:			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
Nhận xét:			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
Nhận xét:			
4	Điểm trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
Nhận xét:			

Tổng cộng:	Đánh giá: ☐ Đạt (<i>>70 điểm</i>) ☐ Không đạt

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ